**KHUNG CHUẨN ĐẦU RA CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN**

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY TIẾP CẬN CDIO**

**Ngành: Giáo dục Chính trị**

**1. Mục tiêu**

**1.1. Mục tiêu chung:**

Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Giáo dục Chính trị nhằm đào tạo giáo viên có: kiến thức nền tảng và nâng cao về khoa học xã hội, khoa học giáo dục, chính trị, kinh tế và pháp luật; có năng lực tổ chức dạy học, giáo dục và phát triển chương trình môn Giáo dục công dân, Giáo dục kinh tế và pháp luật ở trường phổ thông; giảng dạy các môn Lý luận chính trị; có năng lực nghiên cứu, sáng tạo để nâng cao trình độ, phát triển bản thân đáp ứng yêu cầu về đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế.

**1.2. Các mục tiêu cụ thể:**

PO1. Áp dụng các kiến thức nền tảng và nâng cao về khoa học xã hội, khoa học giáo dục, chính trị, kinh tế và pháp luật vào lĩnh vực giáo dục đào tạo, dạy học môn Giáo dục công dân, Giáo dục kinh tế và pháp luật, các môn Lý luận chính trị;

PO2. Áp dụng được các kỹ năng; thể hiện được phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp vào các hoạt động giáo dục và dạy học môn Giáo dục công dân, Giáo dục kinh tế và pháp luật, các môn Lý luận chính trị; hoạt động nghiên cứu khoa học chuyên ngành;

PO3. Thực hiện được các kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm và giao tiếp trong các hoạt động nghề nghiệp;

PO4. Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai, phát triển các hoạt động dạy học, giáo dục, phát triển chương trìnhvà nghiên cứu khoa học chuyên ngành đáp ứng yêu cầu công việc và bối cảnh nghề nghiệp.

**2. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (9 CĐR)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **KHUNG CHUẨN ĐẦU RA CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN** | | | **Sự tương thích với Khung năng lực QGVN** |
| **KÝ HIỆU** | **CHỦ ĐỀ** | **Mức độ năng lực tối thiểu** |
| **Phần 1** | **Kiến thức và lập luận ngành** |  |  |
| **PO1** | Áp dụng các kiến thức nền tảng và nâng cao về khoa học xã hội, khoa học giáo dục, chính trị, kinh tế và pháp luật vào lĩnh vực giáo dục đào tạo, dạy học môn Giáo dục công dân, Giáo dục kinh tế và pháp luật, các môn Lý luận chính trị; | K3 |
| **PLO1.1** | **Áp dụng kiến thức nền tảng khoa học chính trị, pháp luật và khoa học xã hội – nhân văn vào các hoạt động giáo dục, dạy học môn học và nghiên cứu khoa học** | K3 | - Kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật. |
| *1.1.1.* | *Áp dụng kiến thức về chính trị và pháp luật* | K3 |
| *1.1.2.* | *Áp dụng kiến thức về khoa học xã hội và nhân văn* | K3 |
| **PLO1.2** | **Áp dụng kiến thức cơ bản và nâng cao về chính trị, kinh tế và pháp luật vào hoạt động giáo dục, dạy học môn học và các công việc có ứng dụng khoa học chuyên ngành** | K3 |  |
| *1.2.1.* | *Áp dụng kiến thức cơ bản và nâng cao về chính trị* | K3 |
| *1.2.2.* | *Áp dụng kiến thức cơ bản và nâng cao về kinh tế* | K3 |
| *1.2.3.* | *Áp dụng kiến thức cơ bản và nâng cao về pháp luật* | K3 |
| **PLO1.3.** | **Áp dụng kiến thức cơ bản, nâng cao về khoa học giáo dục và dạy học chuyên ngành vào hoạt động nghề nghiệp** | K3 |  |
| *1.3.1.* | *Áp dụng kiến thức cơ bản, nâng cao về khoa học giáo dục* | K3 |
| *1.3.1.1.* | *Kiến thức về quy luật phát triển nhận thức, tâm lí, trí tuệ, xã hội và thể lực có ảnh hưởng đến học tập của học sinh* | K3 |
| *1.3.1.2.* | *Kiến thức về tổ chức, thực hiện các hoạt động giáo dục, trải nghiệm, hướng nghiệp và văn hóa nhà trường* | K3 |
| *1.3.2.* | *Áp dụng kiến thức cơ bản, nâng cao về dạy học, kiểm tra đánh giá, phát triển chương trình môn Giáo dục công dân, Giáo dục kinh tế và pháp luật vào hoạt động nghề nghiệp* | K3 |
| *1.3.2.1.* | *Kiến thức về lí luận và phương pháp dạy học và xây dựng kế hoạch dạy học môn Giáo dục công dân, Giáo dục kinh tế và pháp luật* | K3 |
| *1.3.2.2.* | *Kiến thức về phương pháp kiểm tra – đánh giá, phát triển chương trình môn Giáo dục công dân, Giáo dục kinh tế và pháp luật* | K3 |  |
| **Phần 2** | **Kỹ năng, phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp** |  |  |
| **PO2** | Áp dụng được các kỹ năng; thể hiện được phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp vào các hoạt động giáo dục và dạy học môn Giáo dục công dân, Giáo dục kinh tế và pháp luật, các môn Lý luận chính trị; hoạt động nghiên cứu khoa học chuyên ngành; | S3 |  |
| **PLO2.1.** | **Áp dụng các kỹ năng cá nhân, nghề nghiệp vào các hoạt động giáo dục, dạy học và nghiên cứu khoa học chuyên ngành** | S3 | - Kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp.  - Kỹ năng phản biện, phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường không xác định hoặc thay đổi.  - Kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc. |
| *2.1.1* | *Rèn luyện kỹ năng tư duy logic, phản biện, tư duy hệ thống, giải quyết vấn đề và sáng tạo* | S3 |
| *2.1.1.1.* | *Kỹ năng tư duy logic, phản biện* |  |
| *2.1.1.2.* | *Kỹ năng tư duy hệ thống* |  |
| *2.1.1.3.* | *Kỹ năng giải quyết vấn đề và sáng tạo* |  |
| *2.1.2.* | *Thể hiện kỹ năng tự học, lập kế hoạch, quản lí thời gian và nguồn lực* | S3 |
|  | - Chủ động xây dựng và thực hiện được kế hoạch tự học  - Sự tò mò/ yêu thích và tự giác tự học  - Sử dụng kết hợp linh hoạt các phương pháp tự học  - Chủ động và duy trì được thói quen tìm hiểu, cập nhật thông tin học tập cần thiết  - Độc lập, tích cực rèn luyện kỹ năng phân tích nội dung tự học, tự đặt câu hỏi về các vấn đề tự học; có sáng kiến trong tự học  - Kết nối với kinh nghiệm, kiến ​​thức học thuật có liên quan; sử dụng thông tin hiệu quả để hoàn thành mục đích học tập cụ thể |  |
| *2.1.3.* | *Áp dụng kỹ năng sử dụng công nghệ* | S3 |
|  | - Ứng dụng công nghệ thông tin và học liệu số trong hoạt động dạy học, giáo dục và nghiên cứu khoa học  - Cập nhật và sử dụng hiệu quả các phần mềm  - Khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong hoạt động dạy học, giáo dục |  |
| *2.1.4.* | *Áp dụng kỹ năng giáo dục để rèn luyện đạo đức, lối sống cho học sinh và xây dựng môi trường giáo dục* | S3 |
|  | - Kỹ năng lồng ghép hoạt động tư vấn, hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học và giáo dục.  - Kỹ năng xây dựng văn hóa nhà trường  - Kỹ năng phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội để thực hiện hoạt động dạy học cho học sinh  - Kỹ năng phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh |  |
| **PLO2.2*.*** | **Thể hiện phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp trong các hoạt động giáo dục, dạy học, nghiên cứu khoa học chuyên ngành** | A4 |  |
| *2.2.1.* | *Thể hiện phẩm chất chính trị, đạo đức nhà giáo*  - Bộc lộ bản lĩnh, niềm tin chính trị, lập trường tư tưởng vững vàng  - Phẩm chất nhân văn, thể hiện được tình yêu và niềm tự hào, thể hiện tính kỉ luật, trách nhiệm về nghề nghiệp sư phạm  - Thực hiện quy chế dân chủ ở trường phổ thông (- Tận tụy, trung thực trong công việc; Công bằng trong giảng dạy và giáo dục)  - Thể hiện được ý thức tự học, tự rèn luyện; tự chủ, linh hoạt. | A4 |  |
| *2.2.2.* | *Thể hiện phong cách nhà giáo*  - Tác phong sư phạm, chuyên nghiệp ( tác phong nhà giáo trong trường phổ thông)  - Phong cách ứng xử đúng mực, văn hóa  - Giản dị, thân thiện | A4 |  |
| **Phần 3.** | **Kỹ năng giao tiếp và hợp tác** |  |  |
| **PO3** | **Thực hiện được các kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm và giao tiếp trong các hoạt động nghề nghiệp;** | S4 |
| **PLO3.1.** | **Thực hiện kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm trong các hoạt động dạy học, giáo dục và nghiên cứu khoa học chuyên ngành** | S4 |  |
| *3.1.1.* | *Thực hiện kỹ năng hợp tác trong các hoạt động dạy học, giáo dục và nghiên cứu khoa học chuyên ngành*  - Sẵn sàng chia sẻ và kết nối với người khác  - Điều chỉnh các tình huống bất ngờ xảy ra  - Có thể ra quyết định và hỗ trợ nhóm trong các tình huống  - Biết phản biện để tạo sự thống nhất, phát triển | S4 | - Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.  - Kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.  - Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định. |
| *3.1.2.* | *Thực hiện kỹ năng làm việc nhóm trong các hoạt động dạy học, giáo dục và nghiên cứu khoa học chuyên ngành*  - Sự tham gia, hỗ trợ và đóng góp cho nhóm  - Tổ chức hoạt động và lãnh đạo được nhóm  - Thúc đẩy môi trường làm việc nhóm mang tính xây dựng  - Có chiến lược duy trì và phát triển nhóm hiệu quả | S4 |
| **PLO3.2.** | **Thực hiện kỹ năng giao tiếp trong các hoạt động dạy học, giáo dục và nghiên cứu khoa học chuyên ngành** | S3 |  |
| *3.2.1.* | *Thực hiện kỹ năng giao tiếp đa phương thức*  (các chiến lược và phương thức giao tiếp bằng lời nói trực tiếp, văn bản viết và đa phương tiện trong lớp học, các mối quan hệ trong nhà trường, gia đình học sinh và xã hội)  - Giao tiếp sư phạm  - Tạo lập văn bản đa phương thức  - Thuyết trình | S3 |  |
| *3.2.2.* | *Thực hiện kỹ năng giao tiếp tiếng Anh cơ bản (bậc 3.6)*  *(Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam)* | S3 | - Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam. |
| **Phần 4.** | **Bối cảnh và năng lực nghề nghiệp** |  |  |
| **PO4** | **Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai, phát triển các hoạt động dạy học, giáo dục, phát triển chương trình và nghiên cứu khoa học chuyên ngành đáp ứng yêu cầu công việc và bối cảnh nghề nghiệp.** | C3 |
| **PLO4.1.** | **Phân tích bối cảnh xã hội, nhà trường, vị trí và đặc điểm môn học, vai trò của giáo viên môn Giáo dục công dân, Giáo dục kinh tế và pháp luật** |  |  |
| *4.1.1.* | *Phân tích bối cảnh xã hội với giáo dục phổ thông để thực hiện quyền dân chủ và môi trường giáo dục thân thiện trong trường học, xây dựng văn hóa nhà trường* | C3 |  |
| *4.1.2.* | *Phân tích bối cảnh nhà trường, vị trí và đặc điểm môn học, vai trò của giáo viên Giáo dục công dân, Giáo dục kinh tế và pháp luật để phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong dạy học và giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh* | C3 |  |
| **PLO4.2.** | **Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai, cải tiến các hoạt động dạy học, giáo dục; phát triển chương trình môn Giáo dục công dân, Giáo dục kinh tế và pháp luật và nghiên cứu khoa học chuyên ngành** | C3 | - Kiến thức về lập kế hoạch, tổ chức và giám sát các quá trình trong một lĩnh vực hoạt động cụ thể.  - Kiến thức cơ bản về quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn.  - Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân.  - Lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động.  - Kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác. |
| *4.2.1.* | *Hình thành ý tưởng về hoạt động dạy học, giáo dục (kế hoạch, nội dung, công cụ/thiết bị/phương tiện/tài liệu, phương pháp, kiểm tra – đánh giá), phát triển chương trình và nghiên cứu khoa học chuyên ngành* | C3 |
| *4.2.2.* | *Thiết kế hoạt động dạy học, giáo dục (kế hoạch, nội dung, công cụ/thiết bị/phương tiện/tài liệu, phương pháp, kiểm tra – đánh giá), phát triển chương trình và nghiên cứu khoa học chuyên ngành* | C3 |
| *4.2.3.* | *Triển khai thực hiện hoạt động dạy học, giáo dục (kế hoạch, nội dung, công cụ/thiết bị/phương tiện/tài liệu, phương pháp, kiểm tra – đánh giá), phát triển chương trình và nghiên cứu khoa học chuyên ngành* | C3 |
| *4.2.4.* | *Cải tiến các hoạt động dạy học, giáo dục (kế hoạch, nội dung, công cụ/thiết bị/phương tiện/tài liệu, phương pháp, kiểm tra – đánh giá), phát triển chương trình và nghiên cứu khoa học chuyên ngành* | C3 |

**Chú thích:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***Mức độ thành thạo dựa vào hoạt động*** | Crawly, 2001 | Có trải nghiệm qua hoặc gặp qua | Có thể tham gia vào và đóng góp | Có thể hiểu và giải thích | Có kỹ năng trong thực hành hoặc thực hiện | Có thể lãnh đạo hoặc đổi mới |
| MIT | 0.1 🡪 1.0 | 1.1 🡪 2.4 | 2.5 🡪 3.4 | 3.5 🡪 4.4 | 4.5 🡪 5.0 |
| ĐH Vinh |  | C2 | **C3** | **C4** | **C5** |
| ***Lĩnh vực về nhận thức*** | Bloom, 1956 | **-----** | - Biết | - Hiểu | - Áp dụng,  - Phân tích | - Tổng hợp,  - Đánh giá |
| Anderson et al., 2001 | **-----** | - Nhớ | - Hiểu | - Áp dụng,  - Phân tích | - Đánh giá,  - Sáng tạo |
| ĐH Vinh |  | **K2** | **K3** | **K4** | **K5** |
| ***Lĩnh vực về tâm vận động*** | Simpson, 1972 | - Nhận thức  - Thiết lập | - Làm theo hướng dẫn | - Thuần thục | - Thành thạo kỹ năng phức tạp  - Thích ứng | - Sáng chế |
| Dave, 1975 | - Bắt chước có quan sát: Quan sát và lặp lại có sự hiện diện của nguồn mẫu | - Làm lại theo cấu trúc nội tâm: Làm được khi được hướng dẫn | - Chính xác hóa hoạt động của cơ bắp: Thể hiện lại một cách chính xác các hoạt động, thao tác mà không có nguồn mẫu | - Hoàn thiện thứ tự các hoạt động: Hai hoặc nhiều kỹ năng được kết hợp có trình tự và được thực hiện một cách nhất quán | - Sáng tạo kỹ năng, kỹ xảo mới: Hai hoặc nhiều kỹ năng được kết hợp có trình tự và thực hiện nhất quán, dễ dàng. Tựu động thể hiện được với ít sự gắng sức về thể chất hoặc tinh thần |
| ĐH Vinh | **S1** | **S2** | **S3** | **S4** | **S5** |
| ***Lĩnh vực về cảm xúc*** | Krathwohl, Bloom & Masia, 1973 | Chú ý lắng nghe, quan sát và cảm nhận | - Tiếp nhận hiện tượng: Tham gia vào các hoạt động học tập một cách tích cực thông qua trao đổi, giao tiếp, báo cáo... | - Phản ứng với hiện tượng: Nhận thấy giá trị của các yếu tố trong học tập và làm việc và thể hiện ra ngoài bằng các hành động cụ thể nhằm cải thiện, nâng cao chất lượng | - Chấp nhận giá trị (Valuing): Nhận ra giá trị cao nhất và tạo ra những hệ thống có giá trị nhất so với các giải pháp khác. | - Tổ chức, Ứng xử: Biến những giá trị thực tiễn thành động lực điều chỉnh hành vi. |
| ĐH Vinh |  | **A2** | **A3** | **A4** | **A5** |
|  | Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở GD phổ thông |  |  |  | 1. *Đạt*: Có phẩm chất, năng lực tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao trong dạy học và giáo dục học sinh theo quy định | 2. *Khá*: Có phẩm chất, năng lực tự học, tự rèn luyện, chủ động đổi mới trong thực hiện nhiệm vụ được giao |

|  |
| --- |
| **Ghi chú: Thang trình độ năng lực** |
| **Kiến thức** (**K**): **K2**: Biết/Nhớ; **K3**: Hiểu; **K4**: Áp dụng/Phân tích; **K5**: Đánh giá/Tổng hợp/Sáng tạo  (*Ref: Bloom, 1956; Anderson et al., 2001*); |
| **Thái độ** (**A**): **A2**: Tiếp nhận; **A3**: Hồi đáp/Phản ứng; **A4**: Chấp nhận giá trị;  **A5**: Tổ chức/Ứng xử (*Ref: Krathwohl, Bloom & Masia, 1973*); |
| **Kỹ năng** (**S**): **S1**: Nhận thức/Bắt chước; **S2**: Làm theo hướng dẫn/Vận dụng;  **S3**: Thuần thục/Chính xác: **S4**: Thành thạo kỹ năng phức tạp/Hoàn thiện thứ tự hoạt động;  **S5**: Sáng chế/Sáng tạo kỹ năng, kỹ xảo mới (*Ref: Simpson, 1972; Dave, 1975*). |
| **Năng lực (C): C2:** Tham gia/đóng góp**; C3:** Vận dụng**; C4:** Phân tích**; C5:** Đánh giá |